

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-PT
Ngày 27-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyền

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng— Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ L số: 04/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 130/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn H, sinh năm 1983 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 5, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Hoàng Thị N; có vợ là Phạm Thị Thanh N1 và 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2019; có mặt.

Bị cáo không kháng cáo: Phạm Hồng Q1. Vắng mặt do Tòa án không triệu T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội YouTube trên Internet, Phạm Hồng Q1 biết được số điện thoại của người tên Hùng (chưa xác định được căn cước, lai lịch) có khả năng làm giả được các giấy tờ. Do không có tiền ăn tiêu nên Q1 nảy ra ý định thuê xe ô tô tự lái để có thông tin thật về chiếc xe rồi làm giả giấy đăng ký xe rồi vay tiền của

người khác. Q1 đã đến Salon ô tô Quốc Toàn, địa chỉ 378A Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thuê xe ô tô tự lái. Sau đó, Q1 liên lạc với Hùng bằng điện thoại, Q1 chuyển thông tin đăng ký xe cần làm giả cho Hùng qua tài khoản mạng xã hội Zalo trên Internet. Giá làm 01 đăng ký xe giả giao động từ 4.500.000 đồng đến 6.500.000 đồng. Q1 chuyển tiền cho Hùng qua tài khoản ngân hàng hoặc kênh chuyển tiền khác theo yêu cầu của Hùng. Nhận được tiền, Hùng chuyển đăng ký xe ô tô giả cho Q1.

Ngày 09/9/2018, Q1 nói với Bùi Văn H biết việc Q1 có thể làm đăng kí xe ô tô giả. Do cần tiền để tiêu xài, H đã nhờ Q1 làm hộ đăng kí giả xe ô tô biển kiểm soát 15D-007.80 mang tên H (xe này trước đây là của H nH nay đã bán cho chị Dương Thị Phương Thảo). Q1 đồng ý, H chuyển bản đăng ký xe phô tô và 4.500.000 đồng cho Q1 để Q1 chuyển cho Hùng. Ngày 11/9/2018, Hùng chuyển đăng kí xe giả cho Q1. Ngày 15/9/2018, Q1 đưa cho H đăng kí giả xe trên. Đến ngày 19/9/2018 H đem đăng kí xe này đến vay của ông L số tiền 150.000.000 đồng, đồng thời viết giấy bán xe và mượn xe của ông L, có sự chứng kiến của Q1.

Tại Bản án sơ thẩm số 130/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng đã căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H 15 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, còn tuyên hình phạt nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2019, bị cáo Bùi Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét, giải quyết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H rút một phần kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ hành vi phạm tội, tính chất vụ án, nhân thân, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Bùi Văn H 15 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H rút phần kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc rút kháng cáo của bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, mặc dù bị cáo H không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nH xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, còn phải nuôi con nhỏ và bố mẹ già nên có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ

điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H, sửa Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với các Kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do cần tiền để tiêu xài, Bùi Văn H đã nhờ Q1 làm hộ đăng kí giả xe ô tô biển kiểm soát 15D-007.80 mang tên H. Q1 đã nhờ một người tên là Hùng làm giả giấy tờ trên. Ngày 19/9/2018 H đem đăng kí xe này đến vay của ông Tạ Hữu L số tiền 150.000.000 đồng, đồng thời viết giấy bán xe và mượn xe của ông L. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Bùi Q1 H:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo có bố đẻ là thương binh với mức độ thương tật hạng 4/4. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 15 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H rút một phần kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, **bị cáo Bùi Văn H xuất trình một đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn có con nhỏ, bố mẹ già yếu. Đây không phải tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nH thể hiện hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, mặt khác bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần khoan hồng, chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.**

[6] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn H không phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 130/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Toà án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện TN;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện TN;
- Cơ quan THAHS huyện TN;
- TAND huyện TN;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy

Trần Thị Thu Hà

Nguyễn Xuân Tuyên

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyền